

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 16-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 03/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST- HS ngày 10/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 16/8/1968, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hóa (Học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thuộc Chi bộ Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 89-QĐ/UBKTHU ngày 06/3/2023 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La); con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Ngô Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Cao Huy K và có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/12/2022 đến ngày 03/01/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hoàng Văn K, sinh năm 2000; Địa chỉ: Bản DH, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản BH, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2022, Nguyễn Thị T ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xổ số kiến thiết với Tổng đại lý xổ số kiến thiết Sơn La. Ngày 31/12/2022, Nguyễn Thị T lợi

dụng việc bán xổ số kiến thiết để bán trái phép số lô, số đề cho Hoàng Văn K và Đinh Văn Q.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 5.627.000 đồng; 03 tờ vé số, mặt sau ghi các số tự nhiên (cấp lô, đề); 02 bảng đề; 01 chiếc bút mực màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus kèm thẻ sim; 01 kéo cắt giấy; 01 chiếc bàn nhựa; 02 chiếc ghế nhựa Việt Nhật.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2022, Nguyễn Thị T mang giấy, bút, bàn ghế ra ngồi ở vỉa hè thuộc Bán Mo 2, xã QH, huyện Phù Yên bán số lô, số đề cho người qua đường. T đã bán cho nhiều khách qua đường (không biết họ tên, địa chỉ) được tổng 528.000 đồng, T đã dùng số tiền 271.000 đồng đã bán số lô, số đề để mua thức ăn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, có Hoàng Văn K và Đinh Văn Q đến hỏi mua số lô, số đề, T đồng ý. T bán cho Q số đề 16, 61 mỗi số 50.000 đồng; số đề 05, 50 mỗi số 5.000 đồng; số lô 16, 61, 11 mỗi số 20 điểm. T viết số đề, số lô vào cấp đưa cho Q rồi nhận từ Q tổng số tiền là 1.490.000 đồng. Sau đó, T bán cho K số đề 34, 86, 18, 81 mỗi số 50.000 đồng, số lô 34, 86, 18, 81 mỗi số 40 điểm. T viết số đề, số lô vào cấp đưa cho K và nhận từ K số tiền 3.880.000 đồng, với tổng số tiền 5.898.000 đồng. Khi T vừa nhận tiền từ Q và K thì tổ công tác Công an huyện Phù Yên, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Mở rộng điều tra, xác định vào chiều ngày 30/12/2022, Nguyễn Thị T còn bán số lô, số đề cho khách qua đường được số tiền 2.222.000 đồng và bán cho Đinh Văn Q số lô, số đề được số tiền 480.000 đồng, với tổng số tiền 2.702.000 đồng. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại cho Lê Thị T qua số điện thoại 0384.137.480 để đọc số lô, số đề cho Lê Thị T. Đối chiếu với kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 30/12/2022 thì toàn bộ bảng số lô, số đề bị cáo đã bán ngày 30/12/2022 không trúng thưởng. Bị cáo cũng chưa thanh toán với Lê Thị T.

Hình thức đánh lô, đề và trả thưởng được quy định: Người chơi mua các số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm mua, mỗi điểm lô có giá 23.000 đồng, số đề hai số từ 00 đến 99 hoặc ba số kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ ghi đề trước thời gian 18 giờ 30 phút trong ngày (thời gian mở thưởng). Nếu 02 số lô của người chơi ghi trùng với 02 số cuối của 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc thì mỗi điểm lô được hưởng 80.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi mất số tiền đã ghi. Nếu 02 số đề của người chơi ghi trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000 đồng người chơi được hưởng 70.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi mất số tiền đã ghi. Nếu 03 số đề của người chơi ghi trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000 đồng người chơi được hưởng 350.000 đồng, nếu không trùng thì người chơi mất số tiền đã ghi.

Bảng đề hằng ngày bán được, bị cáo khai nhận chuyển bảng đề cho Lê Thị T (sinh năm 1975, địa chỉ: bản Tân Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La) để hưởng hoa hồng mức 30% tổng số tiền đề bán được và 500 đồng/1 điểm lô.

Ngày 02/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền 5.627.000 đồng. Tại kết luận giám định số 231/KL-KTHS ngày

11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị T. Tại kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Không khôi phục được dữ liệu trong ứng dụng Zalo, Messenger, tin nhắn, hình ảnh, nhật ký cuộc gọi từ 29/12/2022 đến ngày 31/12/2022.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-Viện kiểm sát ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Đánh bạc và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đựng trong phong bì niêm phong.

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 5.627.000đ (Năm triệu, sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng) đựng trong phong bì đã được niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bảng đề, 03 (Ba) cặp đề đựng trong phong bì đã được niêm phong; 01 (Một) chiếc bút mực màu đen; 01 (Một) kéo cắt giấy; 01 (Một) chiếc bàn nhựa màu xanh; 02 (Hai) ghế nhựa màu xanh.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 2.973.000đ (Hai triệu, chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 25 phút ngày 31/12/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 31/12/2022; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2023; biên bản làm việc về nội dung kiểm tra vật chứng vụ án lập hồi 13 giờ 45 phút và 14 giờ 55 phút ngày 01/01/2023 của Công an huyện Phù Yên; kết luận giám định; các bản khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức được thua bằng tiền (bán số lô, số đề) với tổng số tiền là 5.898.000đ (Năm triệu, tám trăm chín mươi tám nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình công tác bị cáo được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, được Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, Ban chấp hành liên đoàn lao động huyện Phù Yên, Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Sơn La khen thưởng; bị cáo có anh trai ruột Nguyễn Văn Tỉnh là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thu nhập và có tài sản có giá trị nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo có thu nhập ổn định từ lương hưu trí, ngoài ra còn có một số tài sản có giá trị. Do hình phạt chính đối với bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phù hợp theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng:

Đối với số tiền 5.627.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 02 bảng đề; 03 cặp đề; 01 chiếc bút mực màu đen; 01 kéo cắt giấy; 01 chiếc bàn nhựa màu xanh; 02 ghế nhựa màu xanh là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7Plus màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 2.973.000 đồng, quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định: Số tiền 2.702.000 đồng là số tiền bị cáo bán số lô, số đề trái phép vào ngày 30/12/2022; số tiền 271.000 đồng là số tiền bị cáo bán số lô, số đề trái phép vào ngày 31/12/2022 mà có, bị cáo đã chi tiêu các nhân và chưa giao nộp trong quá trình điều tra, truy tố. Do đó, cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với hành vi bán số lô, số đề trái phép của Nguyễn Thị T vào ngày 30/12/2022 thu lợi tổng số tiền 2.702.000 đồng. Số tiền dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình Sự. Hành vi bán số lô, số đề trái phép ngày 30/12/2022 của Nguyễn Thị T không cấu thành tội Đánh bạc. Ghi nhận việc Công an huyện Phù Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị T về hành vi đánh bạc trái phép là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập đến việc giải quyết.

[9] Đối với Lê Thị T, quá trình điều tra, Lê Thị T không thừa nhận, không được sử dụng số điện thoại 0384.137.480 để nhận bằng lô, đề với bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ chứng minh Lê Thị T là người đã trao đổi, thỏa thuận và nhận bằng lô, bằng đề của Nguyễn Thị T. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số tiền bị cáo bán trái phép lô, đề.

[10] Đối với các đối tượng Hoàng Văn K và Đinh Văn Q. Chưa có tiền án, tiền sự, số tiền dùng để đánh bạc thấp hơn mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, hành vi của các đối tượng là vi phạm hành chính. Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập đến việc giải quyết.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đựng trong phong bì niêm phong.

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 5.627.000đ (Năm triệu, sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng) đựng trong phong bì đã được niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bảng đề, 03 (Ba) cặp đề đựng trong phong bì đã được niêm phong; 01 (Một) chiếc bút mực màu đen; 01 (Một) kéo cắt giấy; 01 (Một) chiếc bàn nhựa màu xanh; 02 (Hai) ghế nhựa màu xanh.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/03/2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Truy thu đối với bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 2.973.000đ (Hai triệu, chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/3/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức